

# THỰC TRẠNG PHONG TRÀO THỂ DỤC THỂ THAO QUẦN CHÚNG VÀ THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁI THỤY TỈNH THÁI BÌNH

Phạm Đức Toàn\*  
Bùi Quốc Thái\*\*

## Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy, bài viết tập trung làm rõ thực trạng phong trào thể dục thể thao (TDTT) quần chúng và thể thao học đường tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Trên cơ sở đó đề tài làm rõ các yếu tố cơ bản ảnh hưởng tới sự phát triển hoạt động TDTT quần chúng trong huyện, mức độ đáp ứng nhu cầu tập luyện TDTT của người dân. Qua đó các cấp Ủy đảng, chính quyền có định hướng thiết thực để phát triển phong trào TDTT huyện Thái Thụy trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Thực trạng, thể dục thể thao quần chúng, huyện Thái Thụy.

## Actual situation of public sports and school sports movements in Thai Thụy district, Thai Binh province

### Summary:

Using regular scientific research methods, the article focuses on clarifying the real situation of physical training and sports movement in Thai Thụy district, Thai Binh province. On that basis, the topic clarifies the basic factors affecting the development of public sport activities in the district, the demand-satisfied level of people. Thereby, the committees and authorities have a practical orientation to develop the sport movement in Thai Thụy district in the coming time.

**Keywords:** Actual situation, public sports, Thai Thụy district.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Những năm gần đây, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng và chính quyền, phong trào TDTT đã phát triển mạnh mẽ ở nhiều huyện trong tỉnh Thái Bình, trong đó có huyện Thái Thụy. Phong trào TDTT quần chúng ở huyện Thái Thụy đã phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng, bên cạnh các môn thể thao hiện đại được nhiều người tham gia tập luyện như: Quần vợt, Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng chuyền hơi, Cầu lông, Bơi lội, Bóng bàn... các môn thể thao mũi nhọn của tỉnh cũng đang khôi phục, duy trì và phát triển, thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Tuy nhiên, hoạt động TDTT trên địa bàn huyện cũng không tránh khỏi một số tồn tại về công tác quản lý, trình độ cán bộ và cơ sở vật chất. Đối tượng tham gia tập

luyện vẫn mang tính tự phát, thiếu phương pháp khoa học nên hiệu quả của phong trào TDTT chưa cao. Để phong trào TDTT huyện Thái Thụy có thể khai thác hết những tiềm năng thể mạnh sẵn có, đồng thời khắc phục những mặt yếu kém còn tồn tại và xây dựng phong trào TDTT ổn định và lâu dài trong tương lai, bước đầu đề tài nghiên cứu thực trạng phong trào TDTT quần chúng và thể thao học đường ở huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu, đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; phương pháp phỏng vấn; phương pháp điều tra xã hội học; phương pháp quan sát sự phạm; phương pháp toán học thống kê.

\*TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

\*\*ThS, Tổng cục Thể dục thể thao

**KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN**

**1. Thực trạng phong trào TDTT quần chúng của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình**

**1.1. Thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật**

Chất lượng của phong trào tập luyện TDTT quần chúng không đơn thuần phụ thuộc vào

những yếu tố đơn lẻ mà nó bị chi phối của nhiều nhân tố khác nhau, trong đó có yếu tố cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật...là điều kiện cần thiết để tiến hành tập luyện. Kết quả điều tra thực trạng về thiết bị cơ sở vật chất kỹ thuật của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình được trình bày ở bảng 1.

**Bảng 1. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động TDTT ở các xã, thị trấn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (n=36)**

TT	Nội dung	Có		Không	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Nhà văn hoá thể thao	33	91.67	3	8.33
2	Nhà tập TDTT	9	25.00	27	75.00
3	Sân tập TDTT	36	100	0	0

Qua bảng 1 cho ta thấy: Trong tổng số 36 xã, thị trấn thì cả 36 xã đã có sân bãi tập luyện TDTT chiếm tỉ lệ 100%, 3 xã trên tổng 36 xã chưa có nhà văn hoá thể thao chiếm tỉ lệ 8.33% và 33 xã đã có nhà văn hoá thể thao chiếm tỉ lệ 91.67%. Nhà tập TDTT thì thiếu hụt quá lớn, với 36 xã chỉ có 9 nhà tập TDTT chiếm 25%, còn lại 27 xã chiếm tỉ lệ 75% là không có nhà tập thể thao. Qua kết quả ở bảng 3 ta thấy cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động TDTT rất thiếu thốn đã ảnh hưởng lớn đến sự phát triển phong trào TDTT của huyện. Tìm hiểu trang thiết bị dụng cụ TDTT của các xã, kết quả được trình bày ở bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Sự phát triển của các môn thể thao không đồng đều, có sự thiếu hụt

một số môn thể thao hiện đại. Ta thấy trong 9 môn thể thao được tìm hiểu thì chỉ có môn Cầu lông, Bóng chuyền, Bóng đá và Bóng bàn là có sự quan tâm hơn cả song còn rất hạn chế. Một số môn thể thao hiện đại như Bóng rổ, Quần vợt thì rất ít sân tập, thậm chí một số môn còn không có, trang thiết bị phục vụ như Bơi lội.

Như vậy, qua kết quả ở bảng 1 và 2 có thể thấy rằng: Hầu hết các xã thiếu sự đầu tư vào phát triển lĩnh vực TDTT quần chúng, dụng cụ tập luyện rất thô sơ cũ kỹ và thiếu thốn, giữa các môn thể thao có sự chênh lệch về số lượng dụng cụ. Điều này chứng tỏ sự quan tâm của các cấp lãnh đạo về các môn thể thao chưa sâu sắc, sự quan tâm chưa đồng đều dẫn đến sự chậm phát triển TDTT.

**Bảng 2. Thực trạng trang thiết bị dụng cụ TDTT ở các xã, thị trấn (n = 36)**

TT	Nội dung	Tỉ lệ các xã có dụng cụ TDTT	
		m <sub>i</sub>	Tỉ lệ %
1	Sân Bóng đá (sân)	26	72.20
2	Sân Bóng rổ (sân)	11	30.50
3	Sân Bóng chuyền (sân)	20	55.50
4	Bàn Bóng bàn (sân)	25	69.40
5	Sân Cầu lông (sân)	30	83.30
6	Sân Điền kinh (sân)	3	8.30
7	Sân Đá cầu (sân)	36	100
8	Sân Quần vợt (sân)	11	30.50
9	Bể Bơi (bể)	2	5.50



**Trong nhiều khu dân cư, người dân đã coi tập luyện TDTT, rèn luyện sức khỏe là một phần của cuộc sống**

**1.2. Thực trạng kinh phí dành cho việc phát triển sự nghiệp TDTT huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình**

hóa, Thể thao huyện, kết quả thống kê các nguồn kinh phí cho hoạt động TDTT năm 2018 được trình bày ở bảng 3.

**Bảng 3. Thực trạng về kinh phí cho các hoạt động TDTT ở huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình (năm 2018)**

TT	Nguồn	Đơn vị	Số tiền (triệu VNĐ)	Tỷ lệ %
1	Kinh phí từ ngân sách Nhà nước		360	38.54
2	Kinh phí Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch		324	34.69
3	Kinh phí xã hội hóa		250	26.77
<b>Tổng</b>			<b>934</b>	<b>100</b>

Qua bảng 3 cho thấy tổng kinh phí dành cho các hoạt động thể thao trên toàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình là 934.000.000đ. Đây là con số chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu về kinh phí cho phong trào TDTT quần chúng. Trong đó: Kinh phí từ ngân sách Nhà nước là 360.000.000đ, chiếm 38.54%; kinh phí do Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp là 324.000.000đ, chiếm 34.69% và nguồn kinh phí từ xã hội là 250.000.000đ, chiếm 26.77%.

Số liệu tại bảng 3 cũng cho thấy nguồn kinh phí cho hoạt động TDTT trên toàn huyện Thái Thụy 1/3 là từ nguồn ngân sách Nhà nước. Như vậy nếu chỉ dựa vào nguồn kinh phí từ ngân sách

thì khó có thể xây dựng được một phong trào TDTT lớn mạnh do vậy cần thu hút các nguồn lực của toàn xã hội. Để có thêm nguồn kinh phí cho các hoạt động TDTT, cán bộ Phòng Văn hóa, TDTT huyện Thái Thụy cần đẩy nhanh thực hiện các dự án, kế hoạch phát triển TDTT để một mặt thu hút nguồn kinh phí từ Nhà nước, mặt khác huy động nguồn lực từ xã hội.

**1.3. Thực trạng phong trào tập luyện TDTT quần chúng trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình năm 2018**

Phong trào tập luyện TDTT trên địa bàn huyện Thái Thụy được thể hiện qua số liệu nghiên cứu thu được ở bảng 4.

**Bảng 4. Thực trạng phong trào tập luyện TDTT quần chúng trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình năm 2018**

TT	Các môn thể thao	Số người tham gia thường xuyên	Tỷ lệ %	Loại hình tổ chức tập luyện					
				Số đội thể thao		Số điểm, nhóm, CLB		Số gia đình thể thao	
				m <sub>i</sub>	Tỷ lệ %	m <sub>i</sub>	Tỷ lệ %	m <sub>i</sub>	Tỷ lệ %
1	Bóng đá	4855	22.70	24	16.55	20	14.40	30	5.27
2	Bóng chuyền	1656	6.75	15	10.34	12	8.69	15	2.63
3	Bóng chuyền hơi	1656	7.76	20	13.79	14	10.10	122	21.14
4	Điền kinh	3321	15.52	25	17.24	13	9.42	25	4.39
5	Bóng bàn	1484	6.93	18	12.40	15	10.86	99	17.57
6	Cầu lông	2181	10.19	28	19.31	23	16.60	162	28.47
7	Quần vợt	781	3.65	9	6.20	6	4.30	51	8.96
8	Bơi lội	1094	5.11	6	4.10	5	3.60	29	5.09
9	Đá cầu	921	4.30	0	0	8	5.70	0	0
10	Thể dục dưỡng sinh	3654	17.08	0	0	22	15.90	36	6.32
<b>Tổng cộng</b>		<b>21.388</b>	<b>100</b>	<b>145</b>	<b>100</b>	<b>138</b>	<b>100</b>	<b>569</b>	<b>100</b>

Qua kết quả thu được ở bảng 4 cho thấy: Sự phát triển phong trào tập luyện TDTT huyện Thái Thụy chưa được đa dạng và phong phú, mới có 10 môn thể thao khác nhau được tổ chức tập luyện dưới các hình thức điểm, nhóm, CLB, đội thể thao và gia đình thể thao. Hàng năm số lượng người tham gia tập luyện TDTT thường xuyên là 21.388, chiếm 20,06%. Thời điểm 2018, huyện Thái Thụy có 20,06% dân số tập luyện TDTT thường xuyên, trong đó có cơ cấu tập luyện như sau:

Trong toàn huyện Thái Thụy với 145 đội thể thao được tổ chức dưới hình thức 138 điểm, nhóm, CLB và có 569 gia đình thể thao. Trong đó Bóng đá là môn thể thao có số người tham gia tập luyện đông nhất (4855 người chiếm 22.70%), được tổ chức với 24 đội bóng chiếm tỷ lệ 16.55 so với tổng số đội thể thao hiện có của huyện, tập luyện ở 20 điểm, nhóm CLB và có 30 gia đình thể thao tham gia tập luyện Bóng đá; Môn Bóng chuyền có 1441 người tham gia tập luyện chiếm tỷ lệ 6.75%, với 15 đội thể thao được tổ chức ở 15 điểm nhóm, CLB; Bóng chuyền hơi có 1656 người tham

gia chiếm tỷ lệ 7.76% với 20 đội chiếm tỷ lệ 13.79% đội thể thao trong huyện tại 14 điểm, nhóm, CLB và có 122 gia đình tham gia tập luyện thường xuyên chiếm 21.14%; Điền kinh có 3321 người, chiếm tỷ lệ 15.52% số người tham gia tập luyện TDTT với 25 đội Điền kinh chiếm 17.24% tổng số đội thể thao được tổ chức tập luyện, dưới 13 điểm, nhóm, CLB có 25 gia đình tham gia tập luyện môn Điền kinh chiếm 4.39% tổng số các gia đình tập luyện các môn thể thao; Bóng bàn gồm 1484 người chiếm 6.93% và được tập luyện dưới 15 điểm, nhóm CLB chiếm 10.86%, có 18 đội thể thao chiếm tỷ lệ 12.4%; Cầu lông gồm có 2181 người, chiếm tỷ lệ 10.19%, được tổ chức dưới 23 điểm, nhóm, CLB và có 28 đội thể thao chiếm 19.31% số đội thể thao trên địa bàn huyện, có 162 gia đình chơi Cầu lông chiếm 28.47% tổng số gia đình tham gia tập luyện các môn thể thao, là môn thể thao có số gia đình thể thao nhiều nhất. Như vậy, Bóng đá là môn thể thao có người tham gia tập luyện đông nhất, số người tham gia tập Thể dục dưỡng sinh đứng thứ 2.



Ngoài ra còn một số môn thể thao khác cũng phát triển, song số lượt người tham gia tập luyện còn ít như Bơi lội, Quần vợt... Nhưng số người tham gia tập luyện ít như vậy là do đặc thù của các môn thể thao ít phù hợp với mọi người, nhất là thể hệ trẻ (đòi hỏi tính kiên trì, nhẫn nại...). Mặt khác còn do sự hạn chế về tìm hiểu đối với ý nghĩa, tác dụng và tầm quan trọng của các môn thể thao này đối với cuộc sống lao động, học tập, sản xuất và sinh hoạt.

**1.4. Thực trạng các giải thể thao tổ chức hàng năm trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (tính trung bình từ 2015 - 2018)**

Để đánh giá sự phát triển của phong trào TDTT cần thông qua các giải, thành tích của VĐV thi đấu thể thao hàng năm được tổ chức, Đề tài thống kê thực trạng các giải thể thao tổ chức hàng năm, kết quả nghiên cứu được trình bày ở bảng 5.

**Bảng 5. Thực trạng các giải tổ chức hàng năm trên địa bàn huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình (tính trung bình từ 2015 - 2018)**

TT	Các môn thể thao	Các giải tổ chức		Các giải tổ chức		
		SL giải	SL người	Cơ sở	Thành phố	Tỉnh
1	Bóng đá	14	800	10	2	2
2	Bóng chuyền	8	540	5	2	1
3	Bóng chuyền hơi	7	400	5	1	1
4	Điền kinh	4	315	2	1	1
5	Bóng bàn	10	100	6	3	1
6	Cầu lông	15	600	11	2	2
7	Quần vợt	7	650	4	2	1
8	Bơi lội	3	200	1	1	1
	<b>Tổng</b>	<b>68</b>	<b>3675</b>	<b>44</b>	<b>14</b>	<b>10</b>

Qua bảng 5 cho thấy: Các giải thể thao ở huyện Thái Thụy tổ chức hàng năm gồm 68 giải của 8 môn thể thao. Trong đó số giải tổ chức cấp cơ sở là 44 giải, chiếm 64.7%; giải cấp huyện gồm 14 giải, chiếm tỷ lệ 20.58% và giải cấp tỉnh là 10 giải chiếm tỷ lệ 14.7%. Số lượng VĐV, người tham gia các giải gồm 3675 người. Như vậy các giải tổ chức hàng năm chưa nhiều, tập trung ở cấp cơ sở, còn các giải cấp huyện và tỉnh còn ít. Điều này đã làm hạn chế sự giao lưu, học hỏi kinh nghiệm giữa các huyện và đặc biệt là sự quan tâm và đầu tư của các cấp lãnh đạo huyện và tỉnh.

**2. Thực trạng hoạt động TDTT học đường của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình**

Công tác giáo dục thể chất cho học sinh trong những năm gần đây được lãnh đạo huyện, tỉnh, hai ngành Giáo dục & Đào tạo và Thể dục thể thao quan tâm. Trong đó, tập trung giải quyết tốt mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, ban

ngành của địa phương và các trường học; đổi mới nội dung, cách thức và nâng cao chất lượng giảng dạy, đảm bảo các yêu cầu về đào tạo. Các hoạt động giảng dạy nội khóa phải đảm bảo có nề nếp, hoạt động ngoại khóa đạt chất lượng chuyên môn cao. Kết quả được trình bày ở bảng 6.

Qua số liệu bảng 6 cho thấy: Tính đến năm 2019, toàn huyện hiện có 103/103 trường học các cấp thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục TDTT nội khóa. Tỷ lệ học sinh tập nội khóa luôn ở mức cao, 98% tổng số học sinh. Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh tập các môn thể dục thể thao ngoại khóa chưa cao. Về đội ngũ giáo viên, 100% số trường học THCS, THPT đều có giáo viên chuyên trách dạy môn thể dục, nhưng số giáo viên chuyên ngành ở bậc tiểu học thì chưa đáp ứng được yêu cầu. Với tình trạng số lượng giáo viên chuyên trách dạy thể dục ở bậc tiểu học bị thiếu hụt sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập các môn thể dục trong trường

**Bảng 6. Thực trạng thể dục thể thao trường học của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (năm 2018 - 2019)**

TT	Chỉ tiêu	Tiểu học	THCS	THPT	Tổng số
1	Số trường	48	48	7	103
2	Số học sinh	33600	26400	5327	65327
3	Số HS tập nội khóa	33350	26250	5327	64927
4	Số HS tập ngoại khóa	3360	3960	2000	9260
5	Số GV TDTT	48	144	38	142
6	Số GV chuyên trách	21	124	38	230
7	Số GV kiêm nhiệm	27	20	0	47

học, ảnh hưởng đến việc phát hiện các học sinh có năng khiếu TDTT để bồi dưỡng và đào tạo trở thành nhân tài cho nước nhà.

Phong trào Hội khỏe Phù Đổng có bước phát triển mạnh, các Hội khỏe Phù Đổng được tổ chức ở cấp trường, huyện và cấp tỉnh. Năm 2019 số học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện là hơn 700 học sinh với trên 50 nội dung thi đấu.

**3. Thực trạng nhận thức về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chi phối đến sự phát triển phong trào TDTT quần chúng huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình**

Để tìm hiểu rõ nguyên nhân và những yếu tố ảnh hưởng đến phát triển phong trào TDTT quần chúng của huyện Thái Thụy, đề tài tiến hành phỏng vấn các cán bộ Trung tâm TDTT huyện; các đồng chí Chủ tịch, phó Chủ tịch, Bí thư Đoàn của các xã. Kết quả được trình bày ở bảng 7.

**Bảng 7. Kết quả phỏng vấn thực trạng nhận thức về mức độ ảnh hưởng các yếu tố chi phối đến phong trào TDTT huyện Thái Thụy (n = 50)**

TT	Yếu tố	Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng trung bình		Ảnh hưởng ít	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Mức độ quan tâm của các cấp chính quyền	43	86.00	4	8.00	3	6.00
2	Cơ cấu dân số	37	70.00	5	10.00	9	18.00
3	Truyền thống địa phương	35	70.00	5	10.00	10	20.00
4	Kinh phí	39	78.00	4	8.00	7	14.00
5	Cơ sở vật chất và trang thiết bị	40	80.00	4	8.00	6	12.00
6	Tính kế hoạch, chỉ đạo kiểm tra	34	70.00	5	10.00	10	20.00
7	Nhu cầu tập luyện	37	74.00	5	10.00	8	16.00
8	Thông tin tuyên truyền	19	38.00	23	46.00	8	16.00
9	Chính sách	18	36.00	31	62.00	1	2.00
10	Trình độ cán bộ TDTT	37	74.00	9	18.00	4	8.00
11	Cơ cấu tổ chức	36	72.00	13	26.00	1	2.00
12	Hứng thú người tập	18	36.00	30	60.00	2	4.00



**Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, nhiều khu tập luyện công cộng với các dụng cụ đa dạng, hữu ích đã được lắp đặt tại các khu dân cư, giúp người dân dễ dàng tham gia tập luyện, rèn luyện sức khỏe**

Qua bảng 7 cho thấy: Những yếu tố đóng vai trò quan trọng quyết định tới sự phát triển phong trào TDTT của huyện Thái Thụy được nhiều người quan tâm đồng ý là: Sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền; kinh phí đầu tư cho hoạt động TDTT; cơ sở vật chất và trang thiết bị tập luyện; nhu cầu tập luyện của nhân dân; cơ cấu dân số; cơ cấu tổ chức; truyền thống địa phương; trình độ cán bộ TDTT. Ngoài ra còn những yếu tố như: Chính sách, cách thức tổ chức tuyên truyền vận động, tính kế hoạch chỉ đạo kiểm tra...

### **KẾT LUẬN**

Kết quả đánh giá thực trạng phong trào TDTT quần chúng huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình cho thấy: Cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật của huyện Thái Thụy còn thiếu thốn; kinh phí dành cho hoạt động TDTT tại các xã, thị trấn được ngân sách Nhà nước cấp với mức từ 12 - 15 triệu/năm. Với kinh phí và cơ sở vật chất như vậy hoạt động TDTT gặp rất nhiều khó khăn. Phong trào tập luyện TDTT của quần chúng nhân dân còn thấp, thời điểm năm 2018, người dân tập luyện TDTT thường xuyên trong huyện có 20.06%. Số lượng các giải đấu hàng năm trên địa bàn huyện chưa nhiều, chỉ tập trung ở cấp cơ sở, còn cấp huyện và tỉnh còn ít. Từ kết quả khảo sát cho thấy muốn phát triển phong trào

TDTT quần chúng huyện Thái Thụy cần sự quan tâm và đầu tư của các cấp lãnh đạo huyện và tỉnh thì phong trào TDTT quần chúng trong huyện Thái Thụy mới có sự chuyển biến ngày một tốt hơn.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Chính phủ nước CHXHCNVN (2013), *Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã phường, thị trấn.*
2. Chính phủ nước CHXHCNVN (2005), *Quyết định số 100/2005/QĐ-TTg ngày 10/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình phát triển TDTT ở xã, phường, thị trấn.*
3. Chính phủ nước CHXHCNVN (2007), *Nghị định số 112/2007/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thể dục thể thao.*
4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Bình (2018), *Báo cáo tổng kết công tác Văn hóa TDTT tỉnh Thái Bình năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.*

**(Bài nộp ngày 6/10/2020, phản biện ngày 29/10/2020, duyệt in ngày 4/12/2020  
 Chịu trách nhiệm chính: Phạm Đức Toàn,  
 Email: ductoansport@gmail.com)**